

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**



NGUYỄN HOÀNG TUẤN

**PHÁP LUẬT VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN,
QUA THỰC TIỄN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
Ở VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

ĐÀ NẴNG, năm 2020

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Ngọc Kiện**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

MỤC LỤC

| | |
|---|----------|
| PHẦN MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài | 1 |
| 2. Tình hình nghiên cứu đề tài | 2 |
| 3. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu | 4 |
| 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài..... | 4 |
| 5. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài | 5 |
| 6. Những điểm mới cơ bản của luận văn | 5 |
| 7. Bố cục của luận văn | 6 |
| Chương 1. NHẬN THỨC CHUNG PHÁP LUẬT VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM..... | 7 |
| 1.1. Khái quát về ngân hàng thương mại | 7 |
| 1.1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của ngân hàng thương mại | 7 |
| 1.1.1.1. Khái niệm ngân hàng thương mại..... | 7 |
| 1.1.1.2. Đặc điểm của ngân hàng thương mại..... | 8 |
| 1.1.1.3. Vai trò của ngân hàng thương mại | 8 |
| 1.2. Chức năng của ngân hàng thương mại..... | 8 |
| 1.2.1. Hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại | 8 |
| 1.2.2. Hoạt động sử dụng vốn của ngân hàng thương mại | 8 |
| 1.2.3. Hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán của ngân hàng thương mại..... | 8 |
| 1.3. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 8 |
| 1.3.1. Khái niệm về dịch vụ thanh toán của các ngân hàng thương mại | 8 |
| 1.3.2. Đặc điểm về dịch vụ thanh toán của các ngân hàng thương mại..... | 9 |
| 1.3.3. Vai trò dịch vụ thanh toán của các ngân hàng thương mại..... | 9 |
| Kết luận chương 1 | 10 |

| | |
|---|-----------|
| Chương 2. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM..... | 11 |
| 2.1. Quy định về chủ thể tham gia quan hệ dịch vụ thanh toán qua ngân hàng..... | 11 |
| 2.1.1. Quy định pháp luật về tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán..... | 11 |
| 2.1.2. Quy định pháp luật về chủ thể sử dụng dịch vụ thanh toán | 12 |
| 2.2. Quy định phương thức dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại | 12 |
| 2.2.1. Phương thức thanh toán bằng séc..... | 12 |
| 2.2.2. Phương thức thanh toán bằng thư tín dụng | 13 |
| 2.2.3. Phương thức thanh toán bằng ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi..... | 13 |
| 2.2.3.1. Phương thức thanh toán bằng ủy nhiệm thu..... | 13 |
| 2.2.3.2. Phương thức thanh toán bằng ủy nhiệm chi..... | 13 |
| 2.2.4. Phương thức thanh toán bằng thẻ ngân hàng | 13 |
| 2.3. Thực tiễn áp dụng pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam | 13 |
| 2.3.1. Đa dạng hóa các dịch vụ, phương tiện thanh toán và việc sử dụng một số phương tiện thanh toán ở nước ta..... | 13 |
| 2.3.2. Việc sử dụng một số phương tiện thanh toán ở nước ta..... | 13 |
| 2.4. Thực trạng quy định pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 13 |
| 2.5. Một số bất cập của quy định pháp luật và vướng mắc trong thực tiễn về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam..... | 13 |
| 2.5.1. Các phương thức dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại | 13 |
| 2.5.2. Cơ chế, chính sách trong lĩnh vực dịch vụ thanh toán | 14 |
| Kết luận chương 2 | 14 |

| | |
|---|-----------|
| Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM | 15 |
| 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 15 |
| 3.1.1. Xây dựng chính sách về hạ tầng công nghệ trong hoạt động dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 15 |
| 3.1.1.1. Cơ sở hạ tầng và công nghệ phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt đã được thiết lập | 15 |
| 3.1.1.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng và công nghệ đáp ứng yêu cầu về thanh toán không dùng tiền mặt..... | 15 |
| 3.2. Kiến nghị hoàn thiện một số quy định cụ thể về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 15 |
| 3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 15 |
| 3.2.2. Giải pháp bảo đảm hiệu quả hoạt động dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại..... | 15 |
| Kết luận chương 3 | 16 |
| PHẦN KẾT LUẬN..... | 17 |

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong điều kiện nền kinh tế thị trường phát triển, nhu cầu giao thương hàng hóa ngày càng nhiều, tạo ra sự hội nhập trên phạm vi toàn cầu. Thương mại điện tử phát triển không biên giới; hoạt động thanh toán cũng ngày càng phát triển phong phú và đa dạng.

Điều đó đòi hỏi phải nghiên cứu một cách có hệ thống nhiều lĩnh vực hoạt động kinh tế theo cơ chế mới, trong đó một lĩnh vực có vị trí hết sức quan trọng được coi là huyết mạch trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững đó là lĩnh vực Tiền tệ - Ngân hàng. Trong xu thế phát triển chung của đất nước và quá trình hội nhập với thế giới, ngành ngân hàng đóng góp một vai trò hết sức to lớn. Để đáp ứng những yêu cầu của nền kinh tế, ngân hàng đã từng bước củng cố, cải tiến và phát triển trong toàn bộ hệ thống. Dịch vụ thanh toán qua ngân hàng là một dịch vụ phong phú, đa dạng và liên tục phát triển, đáp ứng được một phần lớn yêu cầu của nền kinh tế thị trường linh hoạt và năng động. Thanh toán qua ngân hàng giúp việc tập trung và phân phối vốn được nhanh chóng, an toàn và hiệu quả, góp phần tích cực vào việc thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Việc phát triển hệ thống thanh toán qua ngân hàng không chỉ tạo tiền đề, nền tảng cho việc phát triển hoạt động kinh doanh của ngân hàng mà còn giúp Nhà nước quản lý vĩ mô một cách có hiệu quả, đặc biệt là trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Dịch vụ thanh toán qua ngân hàng là chức năng đặc biệt của ngân hàng, nó hình thành và phát triển trên cơ sở phát triển kinh tế của một nước và các ngân hàng được nhà nước cho phép làm công tác thanh toán này. Do vậy các giao dịch thanh toán đều phải qua ngân hàng. Đây là dịch vụ đòi hỏi chuyên môn cao ứng dụng công nghệ ngân hàng, tạo sự hoà hợp giữa hệ thống ngân hàng Việt Nam và hệ thống NHTM thế giới, tạo hiệu quả

an toàn với NHTM và các doanh nghiệp. Trong thanh toán, ngân hàng đóng vai trò trung gian thanh toán giúp quá trình thanh toán theo yêu cầu khách hàng được tiến hành an toàn, nhanh chóng, tiện lợi và giảm bớt chi phí. Ngân hàng bảo vệ quyền lợi của khách hàng trong giao dịch thanh toán, đồng thời tư vấn cho khách hàng, hướng dẫn về kỹ thuật thanh toán nhằm giảm rủi ro, tạo sự an tâm tin tưởng cho khách hàng trong quan hệ giao dịch mua bán. Mặt khác, trong quá trình thực hiện thanh qua ngân hàng, khách hàng không đủ khả năng tài chính cần đến sự tài trợ của ngân hàng, ngân hàng cho vay để thanh toán hàng hóa.....đáp ứng nhu cầu về vốn cho các cá nhân cũng như các doanh nghiệp. Chính vì vậy tác giả chọn đề tài “*Pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam*” làm đề tài luận văn.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Trong giai đoạn hiện nay việc áp dụng pháp luật nói chung và áp dụng pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng nói riêng là lĩnh vực thu hút sự quan tâm của nhiều nhà khoa học pháp lý. Đặc biệt là trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay. Trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ thanh toán của các bên cung ứng dịch vụ thanh toán cũng không nằm ngoài yêu cầu đó.

Ở Việt Nam có khá nhiều các công trình nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực tín dụng của NHTM nói chung và lĩnh vực cung ứng dịch vụ thanh toán nói riêng. Các công trình tiêu biểu có thể kể đến như: Luận án tiến sỹ kinh tế (2007) của Nguyễn Thị Thúy nghiên cứu về *Hoàn thiện cơ chế quản lý hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán ở Việt Nam*. Luận án được hoàn thành tại Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội. Luận án đã làm rõ các chủ thể tham gia cung ứng dịch vụ thanh toán, các hình thức và phương thức cung ứng dịch vụ thanh toán. Bên cạnh đó luận án cũng nêu được thực trạng về cung ứng dịch vụ thanh toán từ đó các kiến nghị giải pháp

hoàn thiện cung ứng dịch vụ thanh toán của các bên cung ứng dịch vụ thanh toán. Tuy nhiên luận án chưa đề cập những quy định pháp luật về cung ứng dịch vụ thanh toán của các bên cung ứng; Luận văn Thạc sỹ kinh tế (2012) của Phạm Hoàng Mai nghiên cứu về *Phân tích hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản tại NHTM cổ phần ngoại thương Việt Nam chi nhánh Đà Nẵng*. Luận văn được hoàn thành tại Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng. Luận văn đã đề cập hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán của NHTM nhưng không đi sâu về pháp luật và có phạm vi chỉ nghiên cứu thực tiễn tại Đà Nẵng; Luận văn Thạc sỹ luật kinh tế (2018) của Nguyễn Thị Nga nghiên cứu *Pháp luật về cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM qua thực tiễn tại Việt Nam*. Luận văn được hoàn thành tại Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã đề cập các quy định pháp luật về dịch vụ thanh toán qua đó đã đánh giá được thực trạng hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam. Tuy nhiên, dưới góc độ nghiên cứu của luận văn này về phần pháp luật chỉ nghiên cứu quy định pháp luật ở thời điểm đó cho nên hiện nay đã có những văn bản thay đổi về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán nên những giải pháp của luận văn không còn phù hợp nữa. Bên cạnh đó còn có các đề tài khoa học như: PGS. TS Mai Văn Bạ, chủ nhiệm đề tài “*Thanh toán ngân hàng trong thương mại điện tử đến năm 2020*”. TS Tạ Quang Tiến “*Thanh toán điện tử liên ngân hàng ở Việt Nam*”. Th.s Lưu Thúy Mai “*Biện pháp mở rộng và phát triển thanh toán không dùng tiền mặt*”

Các công trình nghiên cứu trên đã góp phần tạo cơ sở lý luận và thực tiễn một phần về cung ứng dịch vụ thanh toán nhưng chưa có bao quát được các quy định của pháp luật tác động trực tiếp đến vấn đề cung ứng dịch vụ thanh toán. Do đó, việc nghiên cứu đề tài “*Pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam*” có tính cấp thiết.

3. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

3.1. Phương pháp luận nghiên cứu

Đề tài được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa triết học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về phát triển kinh tế xã hội, về xây dựng và hoàn thiện pháp luật trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế nói chung và lĩnh vực ngân hàng nói riêng.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích, tổng hợp được sử dụng khi đánh giá, bình luận các quy định pháp luật, các tình huống thực tiễn làm cơ sở cho những kết luận khoa học. Phương pháp này được sử dụng xuyên suốt trong quá trình nghiên cứu luận văn.

Phương pháp so sánh được sử dụng trong quá trình nghiên cứu các quy định pháp luật về dịch vụ thanh toán qua các thời kỳ từ đó có định hướng hoàn thiện.

Phương pháp thống kê được sử dụng để tổng hợp các số liệu từ các báo cáo thu thập được từ NHNN Việt Nam, một số NHTM.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu đề tài là các quan điểm, luận cứ khoa học, quy định của pháp luật Việt Nam những vấn đề lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật liên quan đến hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi về thời gian: Đề tài đánh giá thực tiễn hoạt động của dịch vụ thanh toán tại các NHTM trên quy mô toàn quốc và điển hình ở một số địa phương từ năm 2015 đến năm 2019.

- Phạm vi về không gian: Đề tài nghiên cứu pháp luật chỉ ở phương thức về dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam mà không bao gồm tất cả lĩnh vực pháp luật về dịch vụ thanh toán ở tất cả các thể loại ngân hàng khác.

5. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

5.1. Mục đích nghiên cứu

Việc nghiên cứu đề tài nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam cũng như góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam

5.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích đó, luận văn phải giải quyết được các nhiệm vụ cụ thể sau:

Thứ nhất, làm rõ những vấn đề lý luận về hoạt động về cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam.

Thứ hai, nghiên cứu thực trạng áp dụng pháp luật trong hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam.

Thứ ba, đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật trong hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam.

6. Những điểm mới cơ bản của luận văn

Đề tài có những điểm mới sau đây:

Thứ nhất, đề tài đã đề cập được các quy định pháp luật hiện hành về dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam.

Thứ hai, đề tài làm rõ cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của hoạt động dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam từ đó tạo tiền đề cho việc đề xuất các kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán ở Việt Nam.

Thứ ba, trên cơ sở thực tiễn hoạt động dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam đề tài đưa ra các kiến nghị giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động dịch vụ thanh toán tại các NHTM.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Nhận thức chung pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam

Chương 2: Quy định của pháp luật và thực tiễn thực hiện về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam

Chương 3: Định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam

Chương 1

NHẬN THỨC CHUNG PHÁP LUẬT VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM

1.1. Khái quát về ngân hàng thương mại

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của ngân hàng thương mại

1.1.1.1. Khái niệm ngân hàng thương mại

NHTM đã hình thành, tồn tại và phát triển gắn liền với sự phát triển của kinh tế hàng hóa. Sự phát triển của hệ thống NHTM đã có tác động rất lớn và quan trọng đến quá trình phát triển của nền kinh tế hàng hóa, ngược lại, kinh tế hàng hóa phát triển mạnh mẽ đến giai đoạn của nó - kinh tế thị trường - thì NHTM cũng ngày càng được hoàn thiện và trở thành những định chế tài chính có vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân và hoạt động theo định chế trung gian mang tính chất tổng hợp. Các nhà nghiên cứu ghi nhận rằng, NHTM hình thành trên cơ sở của sự phát triển sản xuất và trao đổi hàng hóa. Khi sản xuất phát triển thì nhu cầu trao đổi mở rộng sản xuất giữa các vùng lãnh thổ, giữa các quốc gia tăng lên, để khắc phục sự khác biệt về tiền tệ giữa các khu vực thì xuất hiện các thương gia làm nghề đổi tiền. Khi trao đổi hàng hóa quay trở lại kích thích sản xuất hàng hóa. Cùng với sự phát triển đó, các nghiệp vụ được phát triển dần như giữ tiền hộ, chi trả hộ... trên cơ sở đó thực hiện hoạt động tín dụng.

Như vậy, NHTM là định chế tài chính trung gian quan trọng vào loại bậc nhất trong nền kinh tế thị trường. Nhờ hệ thống định chế này mà các nguồn tiền vốn nhàn rỗi sẽ được huy động, tạo lập nguồn vốn tín dụng to lớn để có thể cho vay kinh tế.

1.1.1.2. Đặc điểm của ngân hàng thương mại

Thứ nhất, về cấu trúc tài chính và tài sản thì NHTM là doanh nghiệp có quy mô lớn, hệ số nợ rất cao và cấu trúc tài sản đặc biệt

Thứ hai, nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của NHTM phần lớn là tiền gửi của các tổ chức kinh tế

Thứ ba, hoạt động của NHTM luôn chứa đựng nhiều rủi ro và chịu sự kiểm soát, giám sát chặt chẽ của hệ thống luật pháp

Thứ tư, tính liên kết và ổn định của hệ thống ngân hàng của NHTM

1.1.1.3. Vai trò của ngân hàng thương mại

Thứ nhất, NHTM thực hiện chức năng trung gian tín dụng

Thứ hai, NHTM thực hiện chức năng tạo tiền

Thứ ba, NHTM thực hiện chức năng trung gian thanh toán

Thứ tư, NHTMCP thực hiện chức năng cung cấp các dịch vụ ngân hàng

1.2. Chức năng của ngân hàng thương mại

1.2.1. Hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại

1.2.2. Hoạt động sử dụng vốn của ngân hàng thương mại

1.2.3. Hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán của ngân hàng thương mại

1.3. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

1.3.1. Khái niệm về dịch vụ thanh toán của các ngân hàng thương mại

“Thanh toán qua ngân hàng là cách thức thanh toán mà trong đó ngân hàng đóng vai trò trung gian thanh toán giữa người chi trả và người được chi trả, nó được tiến hành bằng cách trích tiền từ tài khoản của người chi trả (người mua trong trường hợp người chi trả có tài khoản tại ngân hàng phục vụ mình) hoặc người chi trả nộp tiền mặt trực tiếp chuyển vào tài khoản của người thụ hưởng (người bán) hoặc bằng cách bù trừ lẫn nhau thông qua vai trò trung gian của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán”

1.3.2. Đặc điểm về dịch vụ thanh toán của các ngân hàng thương mại

Thứ nhất, dịch vụ thanh toán trong ngân hàng mang đặc điểm trừu tượng.

Thứ hai, dịch vụ thanh toán trong ngân hàng được thực hiện không đi liền với việc trao đổi hàng hóa.

Thứ ba, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng không bị bó hẹp bởi không gian (khoảng cách địa lý) và thời gian.

Thứ tư, trong dịch vụ thanh toán qua ngân hàng không xuất hiện các loại đồng tiền thật của các loại tiền tệ mà chỉ là những đồng tiền ghi sổ, tức là những đồng tiền được hạch toán trên sổ sách chứng từ kế toán.

Thứ năm, chứng từ sử dụng trong thanh toán có thể là chứng từ giấy hoặc chứng từ điện tử.

Thứ sáu, chủ thể tham gia trong quan hệ thanh toán trong ngân hàng ngoài người thụ hưởng, người chi trả còn có ngân hàng, các tổ chức tài chính trung gian khác đóng vai trò làm trung gian thanh toán.

1.3.3. Vai trò dịch vụ thanh toán của các ngân hàng thương mại

Thứ nhất, đối với chính các NHTM

Thứ hai, đối với khách hàng tham gia

Thứ ba, đối với nền kinh tế

Kết luận chương 1

Dịch vụ thanh toán qua ngân hàng là chức năng đặc biệt của các NHTM, nó hình thành và phát triển trên cơ sở phát triển kinh tế của một nước và các NHTM được nhà nước cho phép làm công tác thanh toán này. Do vậy chủ yếu các giao dịch thanh toán hiện nay chủ yếu đều phải qua NHTM. Đây là dịch vụ đòi hỏi chuyên môn cao ứng dụng công nghệ ngân hàng hiện đại, tạo sự hoà hợp giữa hệ thống các NHTM ở Việt Nam và hệ thống NHTM thế giới, tạo hiệu quả và sự an toàn với NHTM và các doanh nghiệp. Trong thanh toán, NHTM đóng vai trò trung gian thanh toán giúp quá trình thanh toán theo yêu cầu khách hàng được tiến hành an toàn, nhanh chóng, tiện lợi từ đó giảm bớt thời gian, chi phí cho khách hàng. NHTM bảo vệ quyền lợi của khách hàng trong giao dịch thanh toán, đồng thời tư vấn cho khách hàng, hướng dẫn về kỹ thuật thanh toán nhằm giảm rủi ro, tạo sự an tâm tin tưởng cho khách hàng trong quan hệ giao dịch mua bán hàng hóa và các giao dịch khác trong đời sống xã hội.

Chương 2
QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN VỀ
DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
Ở VIỆT NAM

2.1. Quy định về chủ thể tham gia quan hệ dịch vụ thanh toán qua ngân hàng

2.1.1. Quy định pháp luật về tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán

Một là quy định phí dịch vụ thanh toán mà mình cung cấp, các biện pháp bảo mật, phòng chống gian lận đảm bảo an toàn trong thanh toán, đóng tài khoản khi tài khoản không hoạt động trong thời hạn dài và số dư thấp dưới mức quy định của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, quy định về hạn mức thấu chi và các quy định khác không trái pháp luật.

Hai là yêu cầu người sử dụng dịch vụ thanh toán cung cấp thông tin có liên quan khi sử dụng dịch vụ thanh toán và trong quá trình sử dụng dịch vụ thanh toán. Ngân hàng có trách nhiệm thực hiện các uỷ nhiệm thanh toán của chủ tài khoản đảm bảo chính xác an toàn, thuận tiện.

Ba là từ chối cung cấp dịch vụ thanh toán khi người sử dụng dịch vụ thanh toán không đáp ứng đầy đủ các điều kiện để sử dụng dịch vụ thanh toán, không tuân thủ các quy định của tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán hoặc vi phạm các thỏa thuận khác.

Bốn là tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phải kiểm soát các chứng từ thanh toán của khách hàng trước khi hạch toán và thanh toán đảm bảo lập đúng thủ tục quy định, dấu chữ ký đúng mẫu đã đăng ký với Ngân hàng và chữ ký trên chứng từ thanh toán đúng với mẫu đăng ký tại Ngân hàng (nếu là chữ ký tay) hoặc đúng với chữ ký điện tử do Ngân hàng cấp (nếu là chữ ký điện tử); khả năng thanh toán của khách hàng còn đủ để chi trả số tiền trên chứng từ

Năm là đối với chứng từ hợp lệ, được đảm bảo khả năng thanh toán, ngân hàng có trách nhiệm xử lý chính xác, sử dụng tài khoản kế toán thích hợp để hạch toán các giao dịch thanh toán và giữ bí mật về số dư trên tài khoản tiền gửi của khách hàng theo đúng quy định của pháp luật, thông báo đầy đủ kịp thời số dư tài khoản cho chủ tài khoản biết, gửi giấy báo Nợ và giấy báo Có cho khách, hàng tháng phải đối chiếu số dư trên tài khoản với khách hàng ký xác nhận giữa Ngân hàng với đơn vị cung ứng dịch vụ thanh toán.

2.1.2. Quy định pháp luật về chủ thể sử dụng dịch vụ thanh toán

Thứ nhất, đối với người nhận tiền (người thụ hưởng thanh toán) là người được hưởng một khoản tiền do đã giao hàng hay cung ứng dịch vụ hoặc do luật định hoặc do thiện chí của người khác.

Thứ hai, đối với người trả tiền để đảm bảo thực hiện các khoản thanh toán đầy đủ, nhanh chóng, chủ tài khoản (bên trả tiền) phải luôn có đủ số dư trên tài khoản tiền gửi thanh toán, chủ tài khoản có toàn quyền sử dụng số tiền trên tài khoản để chi trả cho người thụ hưởng hoặc rút tiền mặt. Chủ tài khoản chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc chi trả số tiền trên tài khoản tiền gửi của mình. Nếu không thực hiện đúng nguyên tắc quy định thì chủ tài khoản phải chịu phạt theo quy định của NHNN, TCTD.

Thứ ba, đối với bên thụ hưởng phải giao hàng đầy đủ theo đúng hợp đồng đã ký kết, lập giấy đòi tiền theo đúng thể thức đã thoả thuận ghi trong hợp đồng kiểm soát chặt chẽ các chứng từ và nộp chứng từ thanh toán vào Ngân hàng phục vụ mình đúng thời gian qui định.

2.2. Quy định phương thức dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

2.2.1. Phương thức thanh toán bằng séc

Séc là giấy tờ có giá do người ký phát lập, ra lệnh cho người bị ký phát trích một số tiền nhất định từ tài khoản thanh toán của mình để thanh toán cho người thụ hưởng¹.

2.2.2. Phương thức thanh toán bằng thư tín dụng

Người xin mở thư tín dụng (Applicant)

Ngân hàng mở thư tín dụng - Ngân hàng phát hành (Issuing Bank)

Ngân hàng thông báo thư tín dụng (Advising Bank)

Người thụ hưởng (Beneficiary):

2.2.3. Phương thức thanh toán bằng ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi

2.2.3.1. Phương thức thanh toán bằng ủy nhiệm thu

2.2.3.2. Phương thức thanh toán bằng ủy nhiệm chi

2.2.4. Phương thức thanh toán bằng thẻ ngân hàng

- Thẻ tín dụng (Credit card)

- Thẻ ghi nợ (Debit card):

2.3. Thực tiễn áp dụng pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam

2.3.1. Đa dạng hóa các dịch vụ, phương tiện thanh toán và việc sử dụng một số phương tiện thanh toán ở nước ta

2.3.2. Việc sử dụng một số phương tiện thanh toán ở nước ta

Hình thức thanh toán bằng tiền mặt

Hình thức thanh toán bằng séc:

Thanh toán bằng thẻ:

2.4. Thực trạng quy định pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

2.5. Một số bất cập của quy định pháp luật và vướng mắc trong thực tiễn về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại ở Việt Nam

2.5.1. Các phương thức dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

Theo quy định hiện hành thì các phương tiện trong thanh toán qua ngân hàng bao gồm: séc, ủy nhiệm chi hoặc lệnh chi, ủy nhiệm thu hoặc nhờ thu, thẻ ngân hàng, thư tín dụng.

2.5.2. Cơ chế, chính sách trong lĩnh vực dịch vụ thanh toán

Trước hết, Hành lang pháp lý trong lĩnh vực thanh toán chưa hoàn thiện.

Thứ hai, cơ sở pháp lý về dịch vụ thanh toán còn thiếu đồng bộ

Thứ ba, cơ sở hạ tầng về công nghệ chưa đáp ứng được yêu cầu về thanh toán không dùng tiền mặt

Kết luận chương 2

Hiện nay kinh tế và xã hội ở Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức như: Nền kinh tế đang ở trong giai đoạn khó khăn do dịch bệnh Covi – 19, tỷ lệ lạm phát khá cao, sự bất ổn định về kinh tế và chính trị của một số nước, xu hướng toàn cầu hoá nền kinh tế thế giới buộc Việt Nam cần phải hội nhập để tránh sự tụt hậu xa hơn so với kinh tế khu vực và trên thế giới, cùng với việc gia nhập tổ chức WTO, đòi hỏi cần phải nâng cấp hệ thống ngân hàng nói chung và lĩnh vực dịch vụ thanh toán nói riêng. Từ yêu cầu đó, đòi hỏi Nhà nước không ngừng hoàn thiện các quy định pháp luật về ngân hàng. Các ngân hàng không ngừng hoàn thiện, phát triển và sử dụng có hiệu quả hơn các công cụ thanh toán của mình. Ngoài ra, cần phải lựa chọn đội ngũ nhân viên là những người có trình độ, đủ đức độ và năng lực, đặc biệt là đối với các cán bộ lãnh đạo điều hành. Bên cạnh đó cần phải thường xuyên nâng cấp về trình độ kinh tế thị trường và nghiệp vụ chuyên môn cho tất cả các cán bộ, nhân viên trong hoạt động ngân hàng. Để tạo ra một hệ thống ngân hàng “khỏe mạnh” ngang tầm thế giới về cả hoạt động lẫn năng lực cạnh tranh, từ đó tạo tiền đề cho nền kinh tế Việt Nam phát triển và hội nhập với nền kinh tế thế giới, tạo ra sự bền vững trong nền kinh tế.

Chương 3

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ DỊCH VỤ THANH TOÁN TẠI CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

3.1.1. Xây dựng chính sách về hạ tầng công nghệ trong hoạt động dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

3.1.1.1. Cơ sở hạ tầng và công nghệ phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt đã được thiết lập

3.1.1.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng và công nghệ đáp ứng yêu cầu về thanh toán không dùng tiền mặt

3.2. Kiến nghị hoàn thiện một số quy định cụ thể về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

Thứ nhất, đối với thanh toán bằng séc

Thứ hai, đối với thanh toán bằng ủy nhiệm thu hoặc ủy nhiệm chi

Thứ ba, đối với thanh toán bằng thẻ ngân hàng

3.2.2. Giải pháp bảo đảm hiệu quả hoạt động dịch vụ thanh toán tại các ngân hàng thương mại

Thứ nhất, đối với NHNN Việt Nam

Thứ hai, về vấn đề an toàn, bảo mật thông tin trong hoạt động dịch vụ thanh toán

Thứ ba, đối với Chính phủ

Thứ tư, đối với Bộ tài chính và các chủ thể khác

Kết luận chương 3

Pháp luật về dịch vụ thanh toán ở Việt Nam còn nhiều bất cập, hạn chế như thiếu các quy định pháp luật, các quy định không còn phù hợp, thiếu đồng bộ... Từ đó, cần có các giải pháp hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán qua các NHTM, đồng thời với đó là hoàn thiện quản lý nhà nước và về dịch vụ thanh toán. Quá trình thực hiện dịch vụ thanh toán của Nhà nước, các NHTM, các cá nhân tổ chức chưa được đồng bộ chính vì thế chúng ta cần có một cơ sở pháp lý vững chắc để giúp nhà nước quản lý tốt hơn trong lĩnh vực thanh toán và thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Bên cạnh đó các cơ quan chức năng cũng cần có những công cuộc cải cách trong lĩnh vực mà mình quản lý nhằm đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng khắt khe của thị trường. Cần thúc đẩy nhanh quá trình hiện đại hoá công nghệ ngân hàng, đưa hệ thống ngân hàng Việt Nam từng bước hoà nhập với cộng đồng tài chính quốc tế, chúng ta cần thúc đẩy nhanh quá trình hiện đại hoá công nghệ ngân hàng.

PHẦN KẾT LUẬN

Trong những năm qua, dịch vụ thanh toán qua ngân hàng đã khẳng định được vai trò to lớn trong quá trình thanh toán giữa các đơn vị kinh tế nói riêng cũng như trong toàn bộ nền kinh tế nói chung. Hoạt động ngân hàng gắn kết và đem lại lợi ích thiết thực cho hoạt động kinh tế - xã hội và là một ngành cần được ưu tiên phát triển. Công tác thanh toán là một trong những nghiệp vụ của Ngân hàng với những đặc điểm an toàn, tiện lợi và nhanh chóng đã làm tăng nhanh quá trình chu chuyển vốn, giảm thời gian ứ đọng vốn của các doanh nghiệp, đồng thời giúp ngân hàng tăng khả năng kiểm soát của mình đối với quá trình lưu thông tiền tệ.

Cần khẳng định rằng dịch vụ thanh toán qua ngân hàng là một chế định vô cùng quan trọng nhằm thúc đẩy lưu thông tiền tệ và hàng hóa. Chính vì thế thông qua luận văn của mình tác giả muốn giới thiệu cụ thể những công cụ thanh toán hiện tại của Việt Nam và đưa ra những kiến nghị như ban hành những văn bản luật chuyên ngành cụ thể, sửa đổi bổ sung những văn bản không còn phù hợp. Thông qua những phân tích đánh giá về thực trạng hoạt động dịch vụ thanh toán qua ngân hàng hiện nay luận văn đưa ra một số giải pháp kiến nghị nhằm góp phần nhỏ bé hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.

Trước xu hướng toàn cầu hoá nền kinh tế thế giới buộc Việt Nam cần phải hội nhập để tránh sự tụt hậu xa hơn so với kinh tế khu vực và trên thế giới, cùng với việc gia nhập tổ chức WTO, đòi hỏi cần phải nâng cấp hệ thống ngân hàng, và đòi hỏi các ngân hàng sử dụng có hiệu quả hơn các công cụ thanh toán của mình. Ngoài ra, cần phải lựa chọn đội ngũ nhân viên là những người có đủ đức độ và năng lực, đặc biệt là đối với các cán bộ lãnh đạo. Bên cạnh đó cần phải thường xuyên nâng cấp về trình độ kinh tế thị trường và nghiệp vụ chuyên môn

cho tất cả các cán bộ, nhân viên. Để tạo ra một hệ thống ngân hàng ngang tầm thế giới về cả trình độ lẫn sức vóc cạnh tranh, từ đó tạo tiền đề cho nền kinh tế phát triển hội nhập với nền kinh tế thế giới, và tạo ra một nền kinh tế phát triển bền vững.

Với những vai trò của hoạt động dịch vụ thanh toán tại các NHTM, luận văn đã đi sâu nghiên cứu một cách toàn diện, hệ thống các vấn đề lý luận cũng như thực tiễn về pháp luật dịch vụ thanh toán tại các NHTM ở Việt Nam. Trong khuôn khổ luận văn, tác giả tập trung làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn áp pháp luật về dịch vụ thanh toán thông qua các NHTM, trên cơ sở đó chỉ ra những bất cập về dịch vụ thanh toán tại các NHTM từ đó có các kiến nghị giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về dịch vụ thanh toán ở Việt Nam.

Tuy nhiên, do khả năng, hiểu biết cũng như kinh nghiệm bản thân còn nhiều hạn chế nên luận văn không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Vì vậy, tác giả mong nhận được sự góp ý, chia sẻ chân thành của quý thầy cô và bạn bè để luận văn được hoàn thiện hơn.